

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư
Dự án: Nâng cấp tuyến đường ĐH.42, huyện Tuy Phước.**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 3374/QĐ-UBND ngày 03/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Chủ trương đầu tư công trình Nâng cấp tuyến đường ĐH.42, huyện Tuy Phước;

Căn cứ Quyết định số 3802/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Nâng cấp tuyến đường ĐH.42, huyện Tuy Phước;

Theo đề nghị của UBND huyện Tuy Phước tại Tờ trình số 23/TTr-UBND ngày 23/01/2021 và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 940/BC-SKHĐT ngày 29/12/2020 và Văn bản số 943/BC-SKHĐT ngày 30/12/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp tuyến đường ĐH.42, do UBND huyện Tuy Phước làm chủ đầu tư với các nội dung chính như sau:

1. Nội dung quy mô điều chỉnh, bổ sung

a. *Quy mô đầu tư:* xây dựng mới cầu Sông Tranh bổ sung vào dự án, với kết cấu cầu vượt lũ, nhịp giản đơn bằng BTCT thường lắp ghép.

- Tải trọng thiết kế: HL-93.

- Sơ đồ kết cấu: 03 nhịp, mỗi nhịp dài $L = 18\text{m}$.

- Khổ cầu: $B = 2 \times 0,25\text{m}$ (gờ chắn, lan can) + $7,50\text{m}$ (mặt cầu) = $8,0\text{m}$.

b. *Chi phí bồi thường, GPMB:* Điều chỉnh, bổ sung chi phí bồi thường, GPMB của dự án cho phù hợp với thực tế.

2. Tổng mức đầu tư dự án điều chỉnh, bổ sung là 57.900.000.000 đồng (Năm mươi bảy tỷ, chín trăm triệu đồng). Trong đó:

Đơn vị tính: 1.000 đồng.

TT	Cơ cấu nội dung chi phí	Tổng mức đầu tư theo Quyết định số 3374/QĐ-UBND ngày 03/10/2018 của CT UBND tỉnh	Kinh phí bổ sung	Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung
1	Chi phí xây dựng	25.042.135	10.328.340	35.370.475
2	Chi phí quản lý dự án	618.114	275.673	893.787
3	Chi phí tư vấn ĐTXD	1.480.911	949.206	2.430.117
4	Chi phí khác	1.654.384	201.292	1.855.676
5	Chi phí bồi thường, GPMB	7.000.000	8.000.000	15.000.000
6	Chi phí dự phòng	1.654.456	695.489	2.349.945
Tổng cộng		37.450.000	20.450.000	57.900.000

3. Nguồn vốn đầu tư

- Vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ theo Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 10/08/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh, vốn ngân sách huyện Tuy Phước và các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Phần vốn đầu tư cầu Sông Tranh: Tiếp tục thực hiện theo cơ chế hỗ trợ chung của dự án đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3374/QĐ-UBND ngày 03/10/2018.

- Phần giá trị bổ sung chi phí bồi thường, GPMB: Vốn ngân sách huyện Tuy Phước và các nguồn vốn hợp pháp khác.

4. Ngành, lĩnh vực sử dụng vốn: Công trình giao thông.

5. Thời gian thực hiện: Năm 2019 - 2021.

6. Tổ chức thực hiện: Theo quy định hiện hành.

Điều 2. Quyết định này điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 3374/QĐ-UBND ngày 03/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Nguyễn Tự Công Hoàng;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K19 (14b).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tự Công Hoàng